

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực hòa giải thương mại thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Tư pháp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm
soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 856/QĐ-BTP ngày 17/5/2024 của Bộ Tư pháp về
việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hòa giải
thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 840/TTr-STP ngày
31/5/2024 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong
lĩnh vực hòa giải thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 08 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hòa giải thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp (có Phụ lục kèm theo).


Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các nội dung công bố đối với các thủ tục hành chính đã được công bố tại các số thứ tự: 1, 2, 3, 5, 6, 7, 8, 9 tiểu mục 2 mục I Phần A Phụ lục kèm theo Quyết định số 2464/QĐ-UBND ngày 07/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi,

bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Công TTĐT tỉnh; Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP11. 

CHỦ TỊCH



Phạm Đình Nghị

Phụ lục

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định)

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung sửa đổi	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	Mẫu đơn, mẫu tờ khai	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; Trường hợp từ chối phải thông báo lý do bằng văn bản.	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không quy định	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ Tư pháp.
2	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Kết quả thực hiện; Mẫu đơn, mẫu tờ khai.	15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; Trường hợp từ chối phải thông báo lý do bằng văn bản.	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không quy định	
3	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	Kết quả thực hiện; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT	Không quy định	

				và HTDN tỉnh		
4	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Căn cứ pháp lý; kết quả thực; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không quy định	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp;
5	Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động	Mẫu đơn, mẫu tờ khai	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được giấy đề nghị.	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không quy định	- Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ Tư pháp.
6	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Kết quả thực hiện; mẫu đơn, mẫu tờ khai.	10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không quy định	- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ Tư pháp.
7	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước	Kết quả thực hiện; Mẫu đơn, mẫu tờ	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề	Trung tâm phục vụ hành chính	Không quy định	

	ngoài tại Việt Nam	khai.	ng nghị của chi nhánh.	công, XTĐT và HTDN tỉnh		
8	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động ở nước ngoài	Mẫu đơn, mẫu tờ khai.	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận báo cáo của chi nhánh.	Trung tâm phục vụ hành chính công, XTĐT và HTDN tỉnh	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ Tư pháp.